**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC MÔN: TIN HỌC**

**Năm học 2020 - 2021**

**KHỐI 7**

Cả năm: 35 tuần = 70 tiết

Học kỳ I: 18 tuần x 2 tiết/tuần = 36 tiết

Học kỳ II: 17 tuần x 2 tiết/tuần = 34 tiết

**HỌC KỲ I**

| **Tuần** | **Tiết** | **Tên bài** | **Thời lượng**  **dạy học** | **Yêu cầu cần đạt** | **Hình thức tổ chức dạy học** | **Điều chỉnh** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | 1-2 | **Bài 1:** Chương trình bảng tính là gì? | 2 | - Nắm được các thành phần và các thao tác cơ bản khi làm việc với bảng tính.  - Hiểu được công dụng tổng quát của bảng tính Excel. | Lý thuyết |  |
| 2 | 3-4 | *Bài thực hành 1:* Làm quen với Excel | 2 | - Nắm được cách khởi động, thoát khỏi Excel và lưu kết quả làm việc, nhận biết các ô, hàng, cột trên trang tính, biết di chuyển và nhập dữ liệu trên trang tính.  - Khởi động Excel, thực hiện các thao tác trên trang tính, nhập dữ liệu và kết thúc. | Thực hành |  |
| 3 | 5-6 | **Bài 2:** Các thành phần chính và dữ liệu trên trang tính | 2 | - Biết được các thành phần chính trên trang tính. Thực hiện được các thao tác chọn ô, hàng, cột, khối. Phân biệt được dữ liệu số, dữ liệu văn bản. | Lý thuyết |  |
| 4 | 7-8 | *Bài thực hành 2:* Làm quen với các kiểu dữ liệu trên trang tính | 2 | - Phân biệt được các thành phần chính của trang tính. Cách nhập dữ liệu, chọn các đối tượng trên trang tính và lưu bảng tính.  - Thực hiện được các thao tác cơ bản khi làm việc với bảng tính. | Thực hành |  |
| 5,6 | 9 | Bài tập | 1 | - Ôn tập lại các bài đã học | Lý thuyết |  |
| 10-11 | **Bài 3:** Thực hiện tính toán trên trang tính | 2 | - Biết sử dụng công thức để tính toán, nhập công thức. Thấy được tầm quan trọng của sử dụng địa chỉ trong công thức.  - Thực hiện được nhập công thức và sử dụng địa chỉ trong công thức. | Lý thuyết |  |
| 6,7 | 11 |
| 12-14 | *Bài thực hành 3:* Bảng điểm của em | 3 | - Biết nhập và sử dụng công thức trên trang tính.  - Nhập đúng công thức, sử dụng địa chỉ trong công thức. | Thực hành |  |
| 8,9 | 15-17 | **Bài 4:** Sử dụng các hàm để tính toán | 3 | - Biết một số hàm trong chương trình bảng tính.  - Nhập được hàm vào ô tính, sử dụng một số hàm cơ bản để tính toán. | Lý thuyết |  |
| 18 | Bài tập | 1 | - Kiểm tra việc nắm bắt kiến thức của học sinh và việc sử dụng các hàm để tính toán. | Lý thuyết |  |
| 10,11 | ***19*** | ***Kiểm tra 1 tiết*** | ***1*** | ***- Đánh giá sự nắm bắt kiến thức của HS*** | ***Kiểm tra*** |  |
| 20-22 | *Bài thực hành 4:* Bảng điểm của lớp em | 3 | - Biết nhập các công thức và hàm vào ô tính. Biết sử dụng các hàm SUM, AVERAGE, MAX, MIN.  - Nhập được các hàm cơ bản để tính toán. | Thực hành |  |
| 12,13 | 23-25 | **Bài 5:** Thao tác với bảng tính | 3 | - Biết thực hiện các thao tác với bảng tính: điều chỉnh độ rộng/cao của hàng/cột, chèn (xóa) hàng/cột, sao chép và di chuyển dữ liệu, sao chép công thức. | Lý thuyết |  |
| 13-16 | 26-27 | Bài tập | 2 | - Ôn tập lại các bài đã học | Thực hành |  |
| 28-31 | *Bài thực hành 5:* Trình bày trang tính của em | 4 | - Thực hiện được các thao tác điều chỉnh độ rộng hoặc độ cao của hàng/cột, chèn (xóa) hàng/cột, các thao tác sao chép và di chuyển dữ liệu. | Thực hành |  |
| 16,17 | 32-34 | Ôn tập | 3 | - Kiểm tra việc nắm bắt kiến thức của học sinh từ đầu năm học.  - Điều chỉnh việc học của học sinh cũng như việc dạy của giáo viên. | Lý thuyết  Thực hành |  |
|  |
| 18 | ***35*** | ***Kiểm tra học kì I*** | ***1*** | ***- Kiểm tra sự nắm bắt kiến thức của học sinh.***  ***- Kiểm tra khả năng vận dụng kiến thức của học sinh*** | ***Kiểm tra*** |  |
| 36 | Trả bài kiểm tra học kì I | 1 | - Nhận xét bài làm của học sinh. |  |  |

**HỌC KỲ II**

| **Tuần** | **Tiết** | **Tên bài** | **Thời lượng**  **dạy học** | **Yêu cầu cần đạt** | | **Hình thức tổ chức dạy học** | **Điều chỉnh** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 19 | 37-38 | ***Bài 6*:** Định dạng trang tính | 2 | -Biết thực hiện các thao tác căn chỉnh dữ liệu và định dạng trang tính.  - Thực hiện được các thao tác căn chỉnh dữ liệu và định dạng trang tính. | | Lý thuyết |  |
| 20,21 | 39-41 | *Bài thực hành 6*: Định dạng trang tính | 3 | - Biết thực hiện các thao tác căn chỉnh dữ liệu và định dạng trang tính.  - Thực hiện được các thao tác căn chỉnh dữ liệu và định dạng trang tính. | | Thực hành |  |
| 21,22 | 42-43 | **Bài 7:** Trình bày và in trang tính | 2 | - Thiết lập khu vực in, điều chỉnh việc ngắt trang, đặt lề và hướng giấy in. In trang tính. | | Lý thuyết |  |
| 22,23 | 44-46 | *Bài thực hành 7:* In danh sách lớp em | 3 | - Thực hiện xem trước khi in, thiết lập lề, hướng giấy cho trang in và điều chỉnh các dấu ngắt trang. | | Thực hành |  |
| 24 | 47 | **Bài 8:** Sắp xếp và lọc dữ liệu | 1 | - Nắm được các thao tác cơ bản đối với việc sắp xếp và lọc dữ liệu. | | Lý thuyết |  |
| 48 | *Bài thực hành 8:* Sắp xếp và lọc dữ liệu | 1 | - Thực hiện được các thao tác sắp xếp dữ liệu và các bước để lọc dữ liệu. | | Thực hành |  |
| 25,26 | 49-51 | **Bài 9:** Trình bày dữ liệu bằng biểu đồ | 3 | - Biết được mục đích của việc sử dụng biểu đồ, một số dạng biểu đồ cơ bản, cách tạo và chỉnh sửa biểu đồ. | | Lý thuyết |  |
| 52 | Bài tập | 1 | - Kiểm tra việc nắm bắt kiến thức của HS. | | Lý thuyết |  |
| 27,28 | ***53*** | ***Kiểm tra giữa HK2*** | ***1*** | ***- Đánh giá sự nắm bắt kiến thức và kỹ năng vận dụng kiến thức của HS.*** | | ***Kiểm tra viết*** |  |
| 54-56 | *Bài thực hành 9:* Tạo biểu đồ để minh họa | 3 | - Biết nhập các công thức hoặc hàm vào ô tính và các thao tác tạo biểu đồ đơn giản.  - Nhập các công thức/hàm vào ô tính. Thực hiện các thao tác tạo biểu đồ. | | Thực hành |  |
| 29 | 57-58 | Bài tập | 2 | - Ôn tập lại các bài đã học | | Thực hành |  |
| 30,31 | 59-62 | **Bài 10:** Luyện gõ phím nhanh bằng Typing Master | 4 | - Hiểu công dụng và ý nghĩa của phần mềm. Biết cách khởi động/ kết thúc phần mềm, mở các bài và chơi, ôn luyện gõ phím. | | Thực hành |  |
| 32-33 | 63-66 | *Bài thực hành 10*: Thực hành tổng hợp | 4 | - Tổng hợp các kiến thức về bảng tính điện tử: các thành phần chính và dữ liệu trên trang tính, thực hiện các tính toán và sử dụng hàm có sẵn, chỉnh sửa, định dạng và trình bày trang in, kết hợp sắp xếp, lọc dữ liệu và tạo biểu đồ. | | Thực hành |  |
| 34 | 67-68 | Ôn tập | 2 | - Ôn tập lại các bài đã học | | Lý thuyết  Thực hành |  |
| 35 | ***69*** | ***Kiểm tra học kì II*** | ***2*** | ***- Đánh giá kết quả học tập qua học kì II*** | | ***Kiểm tra*** |  |
| 70 | Trả bài kiểm tra học kì II | 1 | - Nhận xét bài làm của học sinh. | |  |  |
|  | | | |  | | *Hợp Tiến, ngày …. tháng 9 năm 2020* | | |
| **HIỆU TRƯỞNG**  **Đặng Vũ Trường** | | | | **TỔ TRƯỞNG**  **Đoàn Thị Thùy Dương** | | **NGƯỜI LẬP**  **Nguyễn Văn Hà** | | |